

Số: /NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Giao biên chế công chức, chỉ tiêu hợp đồng lao động
theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức
hành chính nhà nước tỉnh Tuyên Quang năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của
Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của
Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành
chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng
11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công
chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ
hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự
nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng
Chính phủ về Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày
17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán
bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Quyết định số 1499/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng
Chính phủ về việc phê duyệt biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước
của các cơ quan hành chính nhà nước và biên chế của các Hội có tính chất đặc thù
hoạt động trong phạm vi cả nước năm 2021;*

*Căn cứ Quyết định số 773/QĐ-BNV ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Bộ Nội vụ
về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước
của tỉnh Tuyên Quang năm 2021;*

*Xét Tờ trình số 112/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc giao biên chế công chức, chỉ tiêu hợp đồng lao động theo
Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức tỉnh Tuyên Quang
năm 2021; Báo cáo thẩm tra số 165/BC-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của
Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng
nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao biên chế công chức, chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp tỉnh Tuyên Quang năm 2021, như sau:

1. Biên chế công chức:

a) Biên chế công chức cho các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước: 1.747 biên chế.

b) Biên chế để thực hiện tinh giản biên chế năm 2022: 02 biên chế.

2. Chỉ tiêu hợp đồng lao động:

a) Cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước: 129 chỉ tiêu;

b) Cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy: 21 chỉ tiêu.

(Có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ khi Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XVIII, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 6 tháng 12 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Tuyên Quang;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Minh Xuân

PHỤ LỤC
GIAO BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC, CHỈ TIÊU HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 68/2000/NĐ-CP TRONG CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH
NHÀ NƯỚC TỈNH TUYỀN QUANG NĂM 2021

Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế công chức	Chỉ tiêu HĐLĐ theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP
	TỔNG CỘNG:	1.749	150
I	BIÊN CHẾ GIAO CHO CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC	1.747	150
	CẤP TỈNH	1.058	112
1	Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh	33	11
2	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	56	12
3	Sở Nội vụ	47	4
4	Sở Ngoại vụ	12	2
5	Sở Công Thương	33	3
6	Sở Tư pháp	24	3
7	Sở Giao thông Vận tải	64	2
8	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	40	3
9	Sở Khoa học và Công nghệ	22	2
10	Sở Y tế	51	2
11	Thanh tra tỉnh	29	3
12	Ban Dân tộc	15	3
13	Sở Tài chính	64	3
14	Sở Giáo dục và Đào tạo	43	3
15	Sở Kế hoạch và Đầu tư	40	3
16	Sở Tài nguyên và Môi trường	40	4
17	Sở Xây dựng	35	1
18	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	342	22
19	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	37	1
20	Sở Thông tin và Truyền thông	22	2
21	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	9	2
22	Cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy	0	21
	CẤP HUYỆN	689	38
1	Ủy ban nhân dân huyện Na Hang	91	5
2	Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình	82	6
3	Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hoá	102	4
4	Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên	98	6
5	Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn	108	6
6	Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương	106	5
7	Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang	102	6
II	BIÊN CHẾ THỰC HIỆN TINH GIẢN NĂM 2022	2	